

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS - ST

Ngày: 24 - 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hiếu.

Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Giàu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Thắng.

2. Bà Nguyễn Thị Đậu.

3. Bà Nguyễn Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Mơ – Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thị Ngân Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Hà S, sinh ngày 12/01/1999, tại tỉnh Bình Dương. Thẻ CCCD: 0740990046xx; Nơi cư trú: Số D đường N, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hà S1 và bà Trần Thị Thu H; Vợ: Lê Huỳnh Quế A; Con: 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Tiền sử: Ngày 30/03/2021, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt Lê Hà S 09 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 07/6/2021 nên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/4/2024 chuyển tạm giam ngày 26/4/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lê Hà S:** Luật sư Bùi Đức L - Văn phòng L2 - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ **Phan Tấn Đ**, sinh năm 1997.(có mặt)

Nơi cư trú: Số D, tổ G khu phố I, phường C, thành phố T. tỉnh Bình Dương.

+ **Vương Hoàng P**, sinh năm 1967.(vắng mặt)

Nơi cư trú: Số D đường Q, phường A, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

+ **Lê Thành T**, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp L, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 30 phút ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại đường số A, thuộc ấp L, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; tổ công tác tuần tra phòng, chống tội phạm Công an xã P tiến hành kiểm tra Lê Hà S đi phương tiện xe mô tô hiệu SH biển số 59K2 – 668.18 trên xe có để 01 ba lô màu nâu – xanh, kiểm tra bên trong ba lô phát hiện có:

+ 05 túi vải màu đen có chữ adias (mỗi túi vải có 10 gói màu đỏ có chữ Ferrari và hình con ngựa màu đen) (được niêm phong ký hiệu I, II, III, IV, V).

+ 01 bao nilon màu đen bên trong 01 gói màu xanh có chữ đặc sản Thái Nguyên có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong ký hiệu VI).

Vì vậy Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hà S cùng tang vật được niêm phong theo quy định.

** Tang vật thu giữ bắt quả tang gồm:*

- 06 (sáu) gói niêm phong ký hiệu I, II, III, IV, V, VI, có chữ ký, ghi họ tên Lê Hà S, Lê Thành T, Nguyễn Mộng Quốc V và dấu tròn màu đỏ ghi Công an xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- 01 (một) ba lô vải màu rằn ri màu nâu -xanh, có ghi chữ H.SINH màu trắng.

- 05 túi vải màu đen có chữ adidas.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, sim Vietnammobile.

- 01 (một) xe mô tô SH, biển số 59K2-668.18.

- 01 chiếc áo màu cam xanh trắng, có chữ giao hàng nhanh màu trắng.

** Ngoài ra Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp thu giữ:*

Khám xét nơi ở của Lê Hà S lúc 18 giờ ngày 20/4/2024 thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 khẩu súng ngắn màu đen; 01 camera và thẻ nhớ; 01 cân điện tử màu trắng.

** Kết luận giám định:*

Căn cứ bản kết luận giám định số 65KL-KTHS ngày 22/4/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Gói 1 (kí hiệu I): các mẫu tinh thể màu cam trong 10 (mười) gói nylon màu đỏ có chữ Ferrari có hình con ngựa màu đen gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 65,5589 gam; loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

- Gói 2 (kí hiệu II): các mẫu tinh thể màu cam trong 10 (mười) gói nylon màu đỏ có chữ Ferrari có hình con ngựa màu đen gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 65,5879 gam; loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

- Gói 3 (kí hiệu III): các mẫu tinh thể màu cam trong 10 (mười) gói nylon màu đỏ có chữ Ferrari có hình con ngựa màu đen gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 65,3186 gam; loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

- Gói 4 (kí hiệu IV): các mẫu tinh thể màu cam trong 10 (mười) gói nylon màu đỏ có chữ Ferrari có hình con ngựa màu đen gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 65,0887 gam; loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

- Gói 5 (kí hiệu V): các mẫu tinh thể màu cam trong 10 (mười) gói nylon màu đỏ có chữ Ferrari có hình con ngựa màu đen gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 64,2806 gam; loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

- Gói 6 (kí hiệu VI): các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 998 gam, loại Ketamine.

Trên cơ sở kết luận giám định xác định: Các gói ma túy thu giữ trong 05 túi vải màu đen có khối lượng; **325,8347** gam ma túy loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine; Số ma túy thu giữ trong 01 gói màu xanh có chữ đặc sản Thái Nguyên có khối lượng **998** gam ma túy loại Ketamine.

Quá trình điều tra xác định hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy” của Lê Hà S như sau:

Qua điều tra Lê Hà S khai nhận: Thông qua mối quan hệ xã hội, Lê Hà S có quen biết với Trần Đức M, sinh năm 1995, cư trú phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và biết M đang bị Công an tỉnh Tiền Giang truy nã về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Lê Hà S khai ngày 19/4/2024, Trần Đức M điện thoại cho Lê Hà S qua ứng dụng Telegram yêu cầu Sinh vận chuyển ma túy từ Bình Dương đến Bến Tre với tiền công 12.000.000 đồng được S đồng ý và M có chuyển khoản trước cho S 3.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ trả sau khi vận chuyển xong. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Lê Hà S điều khiển xe mô tô hiệu SH, biển số 59K2 – 668.18 đến khu vực “Cây Me”, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tại đây Lê Hà S nhận điện thoại của 01 đối tượng nam đi xe G1 đến đưa cho S 01 bao nilong màu đen bên trong có một túi nilong màu xanh có chữ đặc sản Thái Nguyên; tiếp đến có 01 người nam khác đi xe Grabike đến giao 05 túi màu đen có chữ adidas, bên trong mỗi túi vải có 10 gói màu đỏ có chữ Ferrari và hình con ngựa màu đen. Lê Hà S lấy tất cả số ma túy nêu trên để vào ba lô của S, rồi điều khiển xe đi Bến Tre.

Đến khoảng 23 giờ 30 ngày 19/4/2024, Lê Hà S điều khiển xe đến đường số A, ấp L, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng tuần tra phòng,

chống tội phạm của Công an xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang bắt giữ kiểm tra bên trong ba lô của Sinh nghi có chứa ma túy lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số tang vật trên.

Quá trình điều tra xác định Trần Đức M đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ra Quyết định truy nã số 02/QĐTN-CSMT ngày 10 tháng 3 năm 2023 về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Cơ quan điều tra chưa làm việc đối với Trần Đức M.

Tiến hành xác minh tài khoản ngân hàng của Lê Hà S số 9847838478, mở tại T4, có thông tin ngày 19/4/2024, S nhận được số tiền 3.000.000 đồng được chuyển đến từ số tài khoản 819235215600001 do Dương Thùy D, sinh ngày 28/7/2001, cư trú xóm Y, xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An, là chủ tài khoản, mở tại N. Lê Hà S xác định số tiền trên do M chuyển để làm chi phí vận chuyển ma túy. Cùng ngày, S đã chuyển số tiền trên cho: Phan Tấn Đ 200.000 đồng trả tiền đặt cọc xe ô tô; chuyển trả cho Nguyễn Thị T1 600.000 đồng tiền trả góp và 420.000 đồng cho Huỳnh Thanh G, trả tiền mua nhót. Số tiền còn lại 1.780.953 đồng trong tài khoản 9847838478, tại Ngân hàng thương mại cổ phần K2, Chi nhánh B1 (đã được phong tỏa theo lệnh phong tỏa tài khoản số 377/LPT-CSMT ngày 07/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Tiền Giang.)

Kết quả điều tra đối với Dương Thùy D xác định D cùng chồng là Trần Đình T2 đã đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ ngày 17/6/2024, hiện không có mặt địa phương. Do đó Cơ quan điều tra không thể triệu tập ghi lời khai Dương Thùy D được.

Trên cơ sở kết quả điều tra đến nay, ngoài lời khai của Lê Hà S như đã nêu trên, chưa có tài liệu, chứng cứ gì khác đủ căn cứ khởi tố đối với Trần Đức M và Dương Thùy D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với hai người thanh niên giao ma túy cho bị cáo, do bị cáo không xác định được họ tên, địa chỉ cũng như không xác định thông tin của hai người này. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về số tiền 200.000 đồng Lê Hà S chuyển nhờ Đ trả tiền cọc xe; Nguyễn Thị T1 600.000 đồng tiền trả góp và 420.000 đồng cho Huỳnh Thanh G mua nhót. Bị cáo xác định tất cả đều không biết số tiền trên do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với người có liên quan là có căn cứ.

Kết quả điều tra về nguồn gốc xe mô tô hiệu SH, biển số 59K2-668.xx, số máy: KF08E0096715KTGE1, số khung: ZDCKF08A07F162394: Lê Hà S xác định xe của người tên K (không rõ họ tên địa chỉ) gửi nhờ sửa xe, hiện bị cáo không có thông tin cung cấp để triệu tập ông K làm rõ nguồn gốc xe trên. Qua xác minh, xe do ông Vương Hoàng P, sinh năm 1967, cư trú: số D, đường Q, Phường A, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Vào năm 2020, Vương Hoàng P mua và đứng tên chủ sở hữu xe SH biển số 59K2-668.xx, sau đó, bán xe cho một người phụ nữ không rõ họ tên địa chỉ với giá 60.000.000

đồng, việc mua bán xe ông P đưa giấy chứng nhận chủ sở hữu cho người mua chứ không làm thủ tục sang tên. Ông P không quen biết Lê Hà S và không có yêu cầu gì đối với xe trên.

Đối với khẩu súng thu giữ khi khám xét nơi ở L, tại bản Kết luận giám định số 558/KL-KTHS (Đ2) ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm, bắn đạn bằng lực đẩy của lò xo. Hiện tại các bộ phận của súng không liên kết chặt chẽ với nhau nên không sử dụng để bắn được đạn, khẩu súng nêu trên không có tính năng tác dụng của vũ khí, không phải là vũ khí quân dụng. Ngày 18 tháng 10 năm 2024, Phòng kỹ thuật hình sự có văn bản trả lời đối với yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra: Tại thời điểm giám định, các bộ phận của súng không liên kết chặt chẽ với nhau nên không sử dụng để bắn được đạn, khẩu súng nêu trên không phải là đồ chơi nguy hiểm.

Các dụng cụ dùng vào sử dụng chất ma túy đã thu giữ khi khám xét nơi ở L, quá trình điều tra S khai dụng cụ trên là của người bạn quen biết ngoài xã hội (không rõ họ, tên địa chỉ cụ thể) được S cho ở nhờ sử dụng; do bản thân bị cáo không sử dụng ma túy.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSTG - P1 ngày 11 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Lê Hà S về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

*** *Tại phiên tòa sơ thẩm:***

Bị cáo Lê Hà S thừa nhận có vận chuyển ma túy từ Bình Dương về Bến Tre và bị bắt quả tang. Tuy nhiên bị cáo cho rằng, khi nhận hàng chuyển đi bị cáo không biết đó là ma túy và chỉ biết sau khi bị phát hiện và được thông báo kết quả giám định.

Trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Bị cáo Lê Hà S tại phiên tòa còn chưa thật sự thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo chỉ xác định số hàng hóa mang theo khi bị bắt quả tang và biết là ma túy khi được thông báo kết quả giám định. Tuy nhiên qua kết quả điều tra, các tài liệu chứng cứ thu thập được, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát cho rằng do tại phiên tòa bị cáo quanh co, chối tội nên không được áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Từ phân tích trên đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; Điều 39 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Hà S Tù chung thân.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên tịch thu sung quỹ các loại tài sản bị cáo làm phương tiện gây án, tiêu hủy các vật chứng trong vụ án là ma túy

cũng như tài sản không còn giá trị sử dụng, buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính và tiếp tục phong tỏa tài khoản để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hà S, Luật sư Bùi Đức L xác định qua nội dung vụ án hành vi của bị cáo đã rõ nên Luật sư không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng. Theo Luật sư hành vi của bị cáo là nguy hiểm, tác động xấu đến đời sống xã hội. Tuy nhiên sau khi vụ án bị phát hiện, bị bắt quả tang bị cáo S đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Thời gian trước đây bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, khi về địa phương có nghề nghiệp ổn định, chỉ do hám lợi mà phạm tội. Luật sư đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Lê Hà S xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhân chứng. Xét thấy, trong giai đoạn điều tra những người này đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của các đương sự không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo và Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố, có căn cứ cho thấy: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại khu vực đường số A, ấp L, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; Lê Hà S bị bắt quả tang vận chuyển trái phép 998 gam ma túy loại Ketamine; 325,8347 gam ma túy loại Methamphetamine, MDMA, Katemine. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo Lê Hà S về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, bởi lẽ bị cáo biết rõ việc vận chuyển trái phép chất ma túy là phạm pháp, ma túy là chất gây nghiện, có tác hại đến sức khỏe của người sử dụng, gây nên ảo giác, mất kiểm soát hành vi của bản thân và còn là tác nhân dẫn đến nhiều tội phạm nghiêm trọng khác nhưng vì tham lam, muốn có tiền để sử dụng vào mục đích cá nhân bị cáo bắt

chấp, thực hiện hành vi phạm tội. Số lượng ma túy bị cáo vận chuyển lên đến 998 gam loại Ketamine; 325,8347 gam loại Methamphetamine.

- Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý độc quyền chất gây nghiện của Nhà nước mà còn ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự tại địa bàn, nên cần xử lý thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo hình phạt tương xứng. Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, căn cứ vào quy định của pháp luật, xác định bị cáo vẫn còn có khả năng giáo dục cải tạo nên chỉ cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội 01 thời gian đủ dài để giáo dục cải tạo thành người tốt.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Hà S chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội tại Cơ quan Điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại phiên tòa, thái độ của bị cáo, qua lời khai được xác định là chưa thật sự ăn năn hối cải. Do vậy không thể được xem xét giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ là vật cấm lưu hành, các loại tài sản không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Các tài sản có giá trị sử dụng tịch thu sung quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo nộp lại số tiền 3.000.000 đồng thu lợi bất chính vào Ngân sách nhà nước; Tiếp tục phong tỏa số tiền 1.780. 953 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được xem xét chấp nhận.

- Xét lời trình bày, đề nghị của Luật sư, như đã nhận định ở trên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hà S phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; Điều 39; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hà S tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) cái điện thoại di động kiểu dáng iPhone màu đen, số imei: không xác định do không mở được nguồn mát đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong máy điện thoại, mặt sau bị nứt, có gắn 1 sim Vietnammobileghi dãy số 89840509241418223755, không kiểm tra tình trạng bên trong sim.

+ 01 (một) cái cân điện tử màu trắng.

+ 01 xe mô tô SH, biển số 59K2-668.xx; số khung ZDCKF08A07F162394; số máy KF08E0096715KTGE1, xe đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong máy.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 (một) cái ba lô vải màu nâu xanh, rằn ri.

+ 01 (một) ống thủy tinh màu trắng có đoạn uốn cong một đầu phình to dạng phễu.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống thủy tinh có đoạn uốn cong một đầu phình to dạng phễu và một ống hút nhựa màu trắng.

+ 05 (năm) cái túi vải màu đen có chữ adidas.

+ 01 (một) hộp niêm phong vụ số 65/6, có ghi ngày 22 tháng 4 năm 2024, có chữ ký in họ tên bên giao gồm Giám định viên Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Thị Kiều L1, Trợ lý giám định viên Nguyễn Quốc P1 và chữ ký ghi họ tên B nhận Nguyễn Mộng Quốc V và có đóng dấu mộc tròn đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh T theo Kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 22/4/2024 của Phòng K1, Công an tỉnh T và biên bản đóng gói niêm phong ngày 22/4/2024.

+ 05 (năm) gói niêm phong dạng phong bì, có ký hiệu lần lượt vụ số 65/1, 65/2, 65/3, 65/4, 65/5, có ghi ngày 22 tháng 4 năm 2024, có chữ ký in họ tên bên giao gồm Giám định viên Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Thị Kiều L1, Trợ lý giám định viên Nguyễn Quốc P1 và chữ ký ghi họ tên B nhận Nguyễn Mộng Quốc V và có đóng dấu mộc tròn đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh T trên từng gói niêm phong theo Kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 22/4/2024 của Phòng K1, Công an tỉnh T và biên bản đóng gói niêm phong ngày 22/4/2024.

+ 01 (một) túi niêm phong mã số NS3A 096365 (bên trong là khẩu súng đồ chơi đã được giám định).

+ 01 (một) cái áo khoác màu cam xanh trắng có chữ giao hàng nhanh màu trắng.

- Buộc bị cáo Lê Hà S nộp số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục phong tỏa số tiền 1.780. 953 đồng trong tài khoản 9847838478, tại Ngân hàng thương mại cổ phần K2, Chi nhánh B1 để đảm bảo thi hành án. (theo lệnh phong tỏa tài khoản số 377/LPT - CSMT ngày 07/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh T).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Hà S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét

xử theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;(1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;(1)
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;(1)
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;(1)
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TG;(1)
- Trại tạm giam CA tỉnh TG;(1)
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;(1)
- Sở tư pháp tỉnh TG;(1)
- Phòng KTNV và THA (TAT);(1)
- Bị cáo;(1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trung Hiếu